

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày: 26-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dư Công Thử.
2. Bà Nguyễn Thị Diễm Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Ngân; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 26/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/HSST ngày 06/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 08/01/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Bích Th.** Sinh năm 1965 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: thôn TL, xã Lạc Lâm, Đơn Dương, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1940 và con bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1940, hiện ở thôn XT, xã Lạc Lâm, Đơn Dương, Lâm Đồng; Anh, em ruột: Có 04 người, lớn sinh năm 1961, nhỏ sinh năm 1974, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Chồng: Nguyễn Văn C, sinh năm 1968, hiện ở thôn TL, xã Lạc Lâm, Đơn Dương, Lâm Đồng; Con: có 05 người, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 22/10/2020 đến ngày 28/10/2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Mỹ H1**. Sinh năm 1987 tại Ninh Thuận; Hộ khẩu thường trú: tổ dân phố NT, thị trấn TM, Đơn Dương, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1962 và con bà Võ Thị Kim L, sinh năm 1964, hiện ở Nhơn Sơn, Ninh Sơn, Ninh Thuận; Anh, em ruột: Có 03 người, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1992, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Chồng: Hà Anh Khoa, sinh năm 1979, hiện ở tổ dân phố NT, thị trấn TM, Đơn Dương, Lâm Đồng; Con: có 03 người, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại tổ dân phố NT, thị trấn TM, Đơn Dương, Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan*: Anh Lê Phước U, sinh năm 1971; Địa chỉ: thôn ST C2, xã Tu tra, huyện Đơn Dương, Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 22/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đơn Dương bắt quả tang Nguyễn Thị Bích Th đang ghi số đề cho ông Lê Phước U với số tiền 70.000đ tại cây xăng Thạch Thảo, thị trấn TM, Đơn Dương, thu giữ: 01 (một) tờ phơ có kích thước 2,5cm x 5cm, mặt trước có ghi nội dung “Tnhinh 22/10, 883,383 b2,5 70ng”; 01 (một) tờ giấy nộp tiền mặt của ngân hàng BIDV, mặt sau có ghi các con số liên quan đến việc ghi số đề; 01 (một) cây bút bi, mực màu đỏ; Số tiền 152.000đ (một trăm năm mươi hai nghìn đồng); Thu giữ 01 (một) tờ giấy kích thước 5cm x 20cm, có ghi các con số liên quan đến việc ghi số đề trong ngày 21/10/2020. Quá trình điều tra Th khai nhận là vào đầu tháng 10 năm 2020 đứng ra ghi số đề cho người khác để nhằm thu lợi bất chính, đối với các đài miền nam nếu người chơi ghi bao 01 điểm thì tương đương 18 ngàn đồng/18 lô (đối với ghi 02 con) hoặc là 17 ngàn đồng/17 lô (đối với ghi 03 con), nhưng thực tế Th nhận của người chơi là 13.000đ. Đối với đài miền bắc nếu người chơi ghi bao 01 điểm thì tương đương 27 ngàn đồng/27 lô (đối với ghi 02 con) nhưng thực tế Th nhận của người chơi là 22.000đ. Vào ngày 22/10/2020, Th đã ghi đề cho 04 người mua số đề với số tiền ghi là 186.000đ, số tiền thực tế Th nhận là 152.000đ. Đối với tờ phơ ghi số đề ngày 21/10/2020 Th khai nhận đã ghi số đề đài miền bắc cho Nguyễn Thị Mỹ H1 với số

tiền ghi là 8.100.000đ, số tiền thực tế nhận là 6.600.000đ. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thị Mỹ H1 cũng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. (BL: 13 -15; 39 – 46, 47 - 55)

Như vậy số tiền Nguyễn Thị Mỹ H1 đánh bạc vào ngày 21/10/2020 là 8.100.000đ. Tổng số tiền Th đánh bạc vào ngày 21/10/2020 và ngày 22/10/2020 là 8.286.000đ, số tiền thực nhận là 6.752.000đ.

Cáo trạng số 03/CT-VKSDD ngày 06/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Nguyễn Thị Bích Th và Nguyễn Thị Mỹ H1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích Th từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ; Xử phạt Nguyễn Thị Mỹ H1 từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Các bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận vào ngày 21/10/2020, Nguyễn Thị Bích Th đã ghi số đề đài miền Bắc cho Nguyễn Thị Mỹ H1 với số tiền ghi là 8.100.000đ, số tiền thực tế nhận là 6.600.000đ như cáo trạng nêu. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 21/10/2020, Nguyễn Thị Bích Th đã ghi số đề cho Nguyễn Thị Mỹ H1 tại cây xăng Thạch Thảo tại thị trấn TM, Đơn Dương với số tiền ghi đề là 8.100.000đ.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ

cơ sở kết luận: Vào ngày 21/10/2020, Nguyễn Thị Bích Th đã ghi số đề cho Nguyễn Thị Mỹ H1 tại cây xăng Thạch Thảo tại thị trấn TM, Đơn Dương với số tiền ghi đề là 8.100.000đ, hành vi của Nguyễn Thị Bích Th và Nguyễn Thị Mỹ H1 đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước đã có nhiều biện pháp ngăn chặn. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vì muốn sát phạt nhau bằng tiền nên vẫn thực hiện.

Về vai trò các bị cáo: Trong vụ án này đối với bị cáo Th là người nhận ghi đề, có vai trò cao hơn bị cáo H1 nên cần tuyên mức hình phạt cao hơn.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với Nguyễn Thị Mỹ H1 nộp lại số tiền đánh bạc nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, các bị cáo đánh bạc với nhau hình thức giản đơn, do đó, cần xử phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Đối với Lê Phước U ghi số đề 70.000đ nên chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính đối với U là thỏa đáng.

Đối với những ngày ghi đề trước khi bị bắt do Th đã tiêu hủy nên không có cơ sở xử lý nên không đề cập đến.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số tiền 6.752.000đ là tiền dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; 01 cây bút bi dùng vào việc ghi số đề cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động của Th và số tiền 550.000đ cơ quan thu giữ không liên quan tới việc đánh bạc nên cơ quan điều tra trả lại cho Th; 01 điện thoại di động của ông Lê Phước U và số tiền 30.000đ không liên quan tới việc đánh bạc nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông U là đúng.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bích Th và Nguyễn Thị Mỹ H1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích Th 30.000.000đ sung ngân sách nhà nước;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H1 25.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc là 6.752.000đ. (Theo biên lai thu số AA/2017/0003259 ngày 06/01/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương)

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây bút bi. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương)

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Bích Th và Nguyễn Thị Mỹ H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp Tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu: HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng

